

Đơn vị: BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN PHÁT TRIỂN TỈNH KHÁNH HÒA
Chương: 599

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 53/QĐ-BQL ngày 13/5/2021 của Ban Quản lý dự án Phát triển tỉnh Khánh Hòa)

ĐV tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó			
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ	Các khoản chi khác
I	Quyết toán thu						
A	Tổng số thu	7651	7.651				
1	Nguồn kinh phí năm trước chuyển sang	1370	1.370				
2	Nguồn được trích theo kế hoạch	3063	3.063				
3	Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ tư (nếu có) vẫn bao gồm các khoản thuế phải nộp	3158	3.158				
4	Nguồn thu hợp pháp khác (nếu có)	60	60				
II	Nguồn thu được sử dụng trong năm	3527	3.527				
III	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	3227	3.227	2.479	126	300	623
A	Chi thường xuyên	3200	3.200	2.479	99	-	623
1	Tiền lương	1898	1.898	1.898	-	-	-
2	Tiền công	92	92	92	-	-	-
3	Các khoản phụ cấp lương	4	4	4	-	-	-
4	Các khoản trích nộp theo lương	484	484	484	-	-	-
5	Chi khen thưởng	43	43	-	-	-	43
6	Chi phúc lợi tập thể	-	-	-	-	-	-
7	Thanh toán dịch vụ công cộng	169	169	-	-	-	169
8	Chi mua vật tư văn phòng	59	59	-	59	-	-
9	Chi thanh toán thông tin, tuyên truyền	45	45	-	-	-	45
10	Chi hội nghị	3	3	-	-	-	3
11	Chi công tác phí	55	55	-	-	-	55
12	Chi thuê mướn	79	79	-	-	-	79
13	Chi đoàn đi công tác nước ngoài	-	-	-	-	-	-
14	Chi đoàn vào	-	-	-	-	-	-
15	Khấu hao tài sản cố định	-	-	-	-	-	-
16	Chi sửa chữa thường xuyên tài sản	40	40	-	40	-	-
17	Chi phí khác	229	229	-	-	-	229
B	Chi không thường xuyên	27	27	-	27	-	-
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	-	-	-	-	-	-
2	Mua sắm trang thiết bị, tài sản dùng cho quản lý	27	27	-	27	-	-
3	Sửa chữa lớn tài sản cố định	-	-	-	-	-	-
4	Chi thực hiện tinh giản biên chế (nếu có)	-	-	-	-	-	-
5	Chi khác	-	-	-	-	-	-